

NỘI DUNG ÔN TẬP
KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2021 – 2022

KHỐI 12

Nội dung ôn tập kiểm tra là kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục chuẩn (cơ bản) và trọng tâm:

Môn	Nội dung kiến thức (Chương/bài/chủ đề,...)	Nội dung ôn tập trọng tâm (Vấn đề/dạng bài tập cần lưu ý)	Thời lượng – hình thức làm bài
Toán	Nguyên hàm	- Công thức tính nguyên hàm và tính chất - Các phương pháp tính nguyên hàm	- Thời lượng: 60 phút. - Hình thức: Trắc nghiệm khách quan 40 câu.
	Tích phân	- Tính chất của tích phân . - Các phương pháp tính tích phân.	
	Hệ tọa độ trong không gian	- Tọa độ của điểm và vec tơ - Biểu thức tọa độ của các phép toán vec tơ - Khoảng cách giữa hai điểm - Tích vô hướng, góc của hai vec tơ	
	Phương trình mặt phẳng	- Nhận biết vec tơ pháp tuyến của mặt phẳng. - Viết phương trình mặt phẳng. - Phương trình mặt cầu. - Khoảng cách từ điểm tới mặt phẳng - Vị trí tương đối của hai mặt phẳng - Vị trí tương đối của mặt phẳng – mặt cầu - Góc giữa hai mặt phẳng.	

Môn	Nội dung kiến thức (Chương/bài/chủ đề,...)	Nội dung ôn tập trọng tâm (Vấn đề/dạng bài tập cần lưu ý)	Thời lượng – hình thức làm bài
Lý	Mạch dao động và điện từ trường	Tính toán chu kỳ, tần số, tần số góc mạch dao động Xác định i, u và q	- Thời lượng: 50 phút. - Hình thức: Trắc nghiệm khách quan 40 câu.
	Tán sắc ánh sáng		
	Giao thoa ánh sáng.	Tính toán λ , I, a, D, Tính toán vị trí vân, xác định vân gì Tính số vân, bề rộng quang phổ Tính vân trùng	
	Tia hồng ngoại, tia tử ngoại, tia X		
	Hiện tượng quang điện, Thuyết lượng tử ánh sáng	Tính A, λ , ε , λ_0 Tính số e, số photon	
	Mạch dao động và điện từ trường	Tính toán chu kỳ, tần số, tần số góc mạch dao động Xác định i, u và q	
Hóa	1> Kim loại kiềm và hợp chất. 2> Kim loại kiềm thổ và hợp chất 3> Nhôm và hợp chất	- Tính chất vật lý - Tính chất hóa học - Điều chế - Tên gọi - Hiện tượng - Nhận biết - Tính toán khối lượng, thể tích, nồng độ....	- Thời lượng: 50 phút. - Hình thức: Trắc nghiệm khách quan 40 câu.
Văn	1.Đọc hiểu -Ngữ liệu: loại văn bản nhật dụng. -Tiêu chí lựa chọn ngữ liệu: 01 đoạn, dài khoảng 300 chữ. Có độ khó vừa phải, rõ ràng, dễ hiểu, có nguồn trích dẫn cụ thể.	- Nhận diện: phong cách ngôn ngữ, phương thức biểu đạt của văn bản - Chỉ ra được các biện pháp tu từ và nêu tác dụng của nó - Chỉ ra các từ ngữ/ hình ảnh có ý nghĩa của văn bản; câu hỏi có nội dung rút ra từ văn bản - Thông điệp rút ra từ văn bản. Lí giải	- Thời lượng: 90 phút. - Hình thức: Tự luận.
	2. Nghị luận văn học - Vợ chồng A Phủ (Tô Hoài) - Vợ nhặt (Kim Lân)	Phân tích đoạn trích	

Môn	Nội dung kiến thức (Chương/bài/chủ đề,...)	Nội dung ôn tập trọng tâm (Vấn đề/dạng bài tập cần lưu ý)	Thời lượng – hình thức làm bài
Anh	I. Reading - Unit 12,13 II. Grammar 1/ Tenses 2/ Reported speech 3/ If clauses 4/ Passive voice 5/ Relative Clause 6/ Double comparison	- Choose one word whose stress pattern is different from the others - Choose one word whose underlined part is pronounced differently - Choose the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions - Choose the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions - Choose the correct answer to each of the following questions - CLOZE TEST - Choose one underlined part which has to be changed to make the sentence correct - Read the passage carefully and choose the correct answer	- Thời lượng: 50 phút. - Hình thức: Trắc nghiệm khách quan 40 câu.